TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T S
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 241/2017/HSST
Ngày 17 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S, TỈNH BẮC NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Hồng, ông Nguyễn Đăng Thúy.
Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiển- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã T S, Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 272/2017HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/QĐXX- ST ngày 04/8/2017 đối với bị cáo:

Lê Văn T - Sinh năm 1971.

HKTT: Thôn T N, xã M Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố: Lê Văn B, sinh năm 1930 (đã chết); Mẹ: Đoàn Thị Th, sinh năm 1931(đã chết). Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 4. Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1972. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh 2000.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại bản án số 30/2010/HSST ngày 10/3/2010 Tòa án nhân dân huyện tiên du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 28 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 06/01/2012.

- Tại bản án số 98/2012/HSST ngày 29/8/2012 Tòa án nhân dân huyện tiên du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/6/2015.

Nhân thân:

- Ngày 17/5/2007 bị Chủ tịch UBND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh cai nghiện 12 tháng.

- Ngày 12/3/2009 bị Chủ tịch UBND xã T Ch, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 26/11/2009 bị Trưởng Công an xã M Đ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07 tháng 5 năm 2017, tại khu phố Ng G, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh tổ công tác Đồn Công an KCN VSIP phối hợp với Công an phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra bắt quả tang đối tượng Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ: tại lòng bàn tay trái của T 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài là lớp giấy mặt ngoài màu trắng, mặt bên trong màu vàng, trong cùng có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy chất Heroine, T vừa mua được đang đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ, niêm phong vật chứng gửi mẫu vật đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 656/KLGĐ-PC54 ngày 07/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01(một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng (mặt bên trong màu vàng) có trọng lượng **0,2577** gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất **Heroine**.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đối tượng Lê Văn T khai nhận như sau: Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 08 giờ phút ngày 07/5/2017, T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở từ huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đến thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh mục đích để mua ma túy. Khi đến khu phố Ng G, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, T xuống xe còn người lái xe ôm đi đâu T không biết. Sau đó, T đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cánh cổng sắt màu xám đóng kín, đút qua khe cửa vào bên trong nhà 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thì trong nhà có người không rõ là ai cầm tiền rồi đưa lại ra ngoài qua khe cửa cho T 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài là lớp giấy mặt ngoài màu trắng, mặt bên trong màu vàng trong cùng chứa chất bột màu trắng. T biết đó là ma túy chất Heroine. (T biết được nơi bán ma túy là theo sự chỉ dẫn của bạn nghiện không rõ là ai, ở đâu. T không biết người đã bán ma túy cho T là ai vì không nhìn thấy mặt). T cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái quay ra đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 183/Ctr- VKS ngày 27/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Lê Văn T tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

theo điểm p, khoản 2 Điều 194 của BLHS năm 1999 (điểm n, khoản 2, điều 249 BLHS năm 2015).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi cất giấu chất ma túy trên người để sử dụng cho bản thân là phạm tội. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp* dụng điểm p, khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS, khoản 3, Điều 7; điểm n, khoản 2, Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2017. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi chữ "Mẫu vật còn lại sau giám định theo KLGĐ số 578/KLGĐ- PC54 ngày 13/4/2017 của PC54").

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ tại lòng bàn tay trái của bị cáo là (01) gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, trong có chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, hành vi cất giấu 0,2577 gam chất ma túy là Heroine với mục đích sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân của Lê Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 BLHS, bản thân bị cáo trước đó đã bị đưa ra xét xử 02 lần về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đến nay chưa được xóa án, lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo tội danh trên và theo điểm p, khoản 2, điều 194 và điểm n, khoản 2, Điều 249 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ, nhân cách và sự phát triển bình thường đối với chính bị cáo, hành vi đó còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo đã bị xử lý hành chính nhiều lần và 02 lần bị xét xử. Song do ham hưởng thụ, thiếu tu dưỡng, rèn luyện bị cáo vẫn lao vào con đường nghiện chất ma túy và dẫn đến phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác theo cáo trạng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S truy tố bị cáo tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm p, khoản 2 Điều 194 BLHS có khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù, song theo điểm n, khoản 2 Điều 249 BLHS 2015 quy định khung hình phạt từ 05 đến 10 năm tù. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS 2015, Hội đồng xét xử thấy cần vận dụng quy định tại điểm n, khoản 2 Điều 249 BLHS 2015 khi lượng hình đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, với bị cáo lẽ ra cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của BLHS. Song xét bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, mục đích phạm tội không có tính tư lợi nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Xác định gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng cơ quan Công an thu được tại lòng bàn tay trái của bị cáo là Heroine, Heroine một trong các chất ma tuý Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

Liên quan trong vụ án còn có: Đối với người lái xe ôm, người đã chỉ nơi bán ma túy và người đã bán ma túy cho Lê Văn T, T khai nhận không biết là ai. Nơi mà T đến mua ma túy, hiện T cũng không nhớ địa chỉ chính xác. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

Áp dụng điểm p, khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 BLHS; Điều 76; Điều 228 BLTTHS; khoản 3, Điều 7; điểm n, khoản 2, Điều 249 BLHS 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Luật số 12/2017/QH 14 sửa đổi một số điều của Bộ luật hình sự số 100/ 2015/QH13. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Lê Văn T 05 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý." Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/5/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 17/8/2017 để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã T S với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh ngày 27/7/ 2017.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Hưng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã TS;
- Công an thị xã TS;
- THADS thị xã TS;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.